

Phụ lục I

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG, NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số: /UBND- VHXX ngày tháng 8 năm 2025 của UBND xã Tân Đoàn)

STT	Cơ quan	Số lượng người làm việc được giao năm 2025	Số lượng theo định mức theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT	Số lượng người làm việc có mặt đến thời điểm tổng hợp nhu cầu (01/8/2025)	Số lượng người làm việc được giao chưa sử dụng	Số lượng NLV nghỉ hưu và tính giảm biên chế trong 2025 (nếu có)	Số lượng NLV dự phòng để thực hiện giảm trong năm 2026 (2% so với số lượng NLV được giao hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2025)*	Số chỉ tiêu còn được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển) năm 2025	Số người làm việc được giao chưa có nhu cầu sử dụng		Ghi chú
									Tổng số	Lý do chưa có nhu cầu sử dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
TỔNG CỘNG		180	194	180	3	2	0	11	-6	3	
1	MẦM NON	69	66	69	3	0	0	0	3	3	
1.1	Trường Mầm non Tân Thành	22	22	22	0	0	0	0	0	0	1 Giáo viên dự kiến nghỉ hưu trước tuổi theo ND 154 năm 2026
1.2	Trường Mầm non Trảng Phái	25	22	25	3	0	0	0	3	3	Thừa 03 Giáo viên biên chế do số trẻ giảm
1.3	Trường Mầm non Tân Đoàn	22	22	22	0	0		0	0		
2	TIỂU HỌC	30	26,6	30	0	0	0	1	-1	0	02 GV dự kiến nghỉ hưu trước tuổi
2.1	Trường Tiểu học Tân Thành	30	26,6	30	0	0		1	-1		02 GV dự kiến nghỉ hưu trước tuổi
3	TRUNG HỌC CƠ SỞ	18	26	18	0	2	0	4	-2	0	
3.1	Trường Trung học cơ sở Tân Thành	18	26	18	0	2		4	-2		Trong đó có 02 chỉ tiêu do thiếu
4	TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ	63	75	63	0	0	0	6	-6	0	0
4.1	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Đoàn	31	37	31	0	0	0	2	-2		
	Cấp TH	15	16	15	0	0	0	1	-1		01 GV Tin
	Cấp THCS	11	17	11	0	0	0	1	-1		Thiếu 01 GV Toán - Lý,
	Nhân viên	5	4	5	0	0	0	0	0		
4.2	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Trảng Phái	32	38	32	0	0	0	4	-4	0	0
	TH	15	16	15	0	0	0	1	-1		
	THCS	17	22	17	0	0	0	3	-3		
					0				0		

STT	Cơ quan	Số lượng người làm việc được giao năm 2025	Số lượng theo định mức theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT	Số lượng người làm việc có mặt đến thời điểm tổng hợp nhu cầu (01/8/2025)	Số lượng người làm việc được giao chưa sử dụng	Số lượng NLV nghỉ hưu và tính gián biên chế trong 2025 (nếu có)	Số lượng NLV dự phòng để thực hiện giảm trong năm 2026 (2% so với số lượng NLV được giao hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2025)*	Số chỉ tiêu còn được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển) năm 2025	Số người làm việc được giao chưa có nhu cầu sử dụng		Ghi chú
									Tổng số	Lý do chưa có nhu cầu sử dụng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

Lưu ý: Tại phụ lục này Tổng hợp tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc gồm cả những đơn vị không có chỉ tiêu, nhu cầu tuyển dụng

* Số lượng NLV dự phòng để thực hiện giảm trong năm 2026: 2% so với số lượng NLV giao hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 chỉ tính trên số tổng của xã, phường, không tính chi tiết đến từng ĐVSN
Ví dụ: UBND xã A: Tổng số lượng NLV được giao từ nguồn ngân sách năm 2025: 1.149; số dự phòng để thực hiện giảm năm 2026: 1.149*2%=23

Phụ lục II
ĐĂNG KÝ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN THEO TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số: /UBND- VHXX ngày tháng 8 năm 2025 của UBND xã Tân Đoàn)

STT	Cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Mô tả những nội dung chính về vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã số (chức danh nghề nghiệp)	Yêu cầu về trình độ		Ghi chú
						Chuyên môn		
						Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	MẦM NON							
1.1	Trường Mầm non Tân Thành	0						
1.2	Trường Mầm non Trảng Phái	0						
1.3	Trường Mầm non Tân Đoàn	0						
2	TIỂU HỌC							
2.2	Trường Tiểu học Tân Thành	1						
		1	Giáo viên Tiểu học hạng III	Giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong trường tiểu học	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Tiểu học	
3	TRUNG HỌC CƠ SỞ							
3.1	Trường Trung học cơ sở Tân Thành	4						
		1	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Tin học	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học hoặc chuyên ngành đào tạo Tin học có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp	
		1	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Ngữ Văn hoặc Lịch sử	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ Văn hoặc Lịch sử hoặc chuyên ngành đào tạo Ngữ Văn hoặc Lịch Sử có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp	
		1	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Sinh Hóa hoặc sinh học, hóa học	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh Hóa hoặc Sinh học, Hóa học hoặc chuyên ngành đào tạo Sinh học, Hóa học có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp	
		1	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Sinh Địa hoặc Địa lý	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh Địa hoặc Địa lý hoặc chuyên ngành đào tạo Sinh học hoặc Địa lý có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp	Đối với chuyên ngành đào tạo ngoài sư phạm Tin học phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định
4	TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ							

STT	Cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Mô tả những nội dung chính về vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã số (chức danh nghề nghiệp)	Yêu cầu về trình độ		Ghi chú
						Chuyên môn		
						Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	
4.1	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Đoàn	2						
	TH	1	GV Tiểu học hạng III	01 Giáo viên Tin học, giảng dạy bộ môn Tin học cả cấp TH và THCS;	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học hoặc thuộc một trong các chuyên ngành: Tin học, Tin học ứng dụng, Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin;	
	THCS	1	GV THCS hạng III	01 giáo viên Toán - Lý, giảng dạy bộ môn Toán và KHTN	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Toán hoặc Toán - Lý	
4.2	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Trảng Phái	4						
	TH	1	Giáo viên Tiểu học hạng III	Giáo viên trực tiếp giảng dạy các môn văn hóa tiểu học	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Tiểu học; Giáo dục tiểu học	
	THCS	3	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Tiếng anh, giáo viên dạy mônToán hoặc Lý, giáo viên dạy môn KHTN, hoặc môn Hóa, Sinh trong trường trung học cơ sở	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học, Hóa học cơ bản hoặc chuyên ngành chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp Sư phạm Toán hoặc Lý hoặc môn KHTN, Tiếng Anh ; hoặc Toán, Lý, KHTN có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp	

Tổng số nhu cầu tuyển dụng: 11 chỉ tiêu./.

Phụ lục III

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025 THEO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC

(Kèm theo Công văn số: /UBND- VHXX ngày tháng 8 năm 2025 của UBND xã Tân Đoàn)

TT	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Tổng số người làm việc được giao năm 2025	Số lượng người làm việc hiện có (tính đến 01/8/2025)												Tổng số lớp năm học 2025-2026	Tổng số học sinh	Nhu cầu tuyển dụng năm 2025				
			Tổng số	Viên chức quản lý	Trực tiếp giảng dạy	Phục vụ giảng dạy											Tổng số	Trực tiếp giảng dạy			
						Thư viện	Thiết bị, Thí nghiệm	Y tế	Văn thư	Kế toán	CNTT	Thủ quỹ	...	...				Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	MẦM NON																				
1	Trường Mầm non Tân Thành	22	22	3	16			1	1	1					8	162	0	0			
2	Trường Mầm non Trảng Phái	25	25	3	20	0	0	1	0	1	0	0			10	204	0	0			
3	Trường Mầm non Tân Đoàn	22	22	3	18	0	0	1	0	0		0			9	204	0	0			
II	TIỂU HỌC																				
1	Trường Tiểu học Tân Thành	30	26	2	26	0	0	0	1	1	0	0			17	280	1		1		
III	TRUNG HỌC CƠ SỞ																				
1	Trường Trung học cơ sở Tân Thành	18	18	1	14	1			1	1					8	275	4			4	
IV	TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ																				
1	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Đoàn	31	31	3	23	1	1	1	1	1					15	393	2		1	1	
	TH	15	15	1	14										10	236					
	THCS	11	11	2	9										5	157					
	Nhân viên	5	5			1	1	1	1	1											
2	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Trảng Phái	33	32	3	24	1	1	1	1	1	0	0	0	0	17	489	4	0	1	3	0
	TH	16	15	1	14	0	0	0	0	0	0	0			10	278	1		1		
	THCS	17	17	2	10	1	1	1	1	1	0	0			7	211	3			3	

Lưu ý: Bao gồm các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc thẩm quyền quản lý, cả đơn vị không có có nhu cầu tuyển dụng.